TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-PT
Ngày: 28/4/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yến

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Tuấn và ông Nguyễn Minh Tân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Lê Anh Q và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2020/HSST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Lê Anh Q** (tên gọi khác S), sinh năm 1991 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: Khu dân cư số 12, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Q Gi và bà Vũ Thị L; Vợ là Thị Hạnh H; Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 70/2013/HSST ngày 24-9-2013 của Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt Q 34 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27-4-2016; nộp án phí hình sự sơ thẩm, tiền phạt ngày 04-4-2014.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Thế H**, sinh năm 1995 tại thành phố H, tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: Số 65, khu 2, đường P, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế L và bà Trần Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 201 ngày 07-5-2014 của Công an thành phố Hải Dương đối với Trần Thế H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với hình thức phạt số tiền 1.500.000đ.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn Th, sinh năm 1965; Địa chỉ: Khu dân cư số 6, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt)

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23-3-2020 tại khu vực ngã ba Thủy thuộc khu dân cư số 05, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Lê Anh Q điều khiển xe ô tô BKS 34C-239.43 đi hướng từ Dốc Ban đến ngã ba Thủy , ra tín hiệu xin vượt xe ô tô tập lái phía trước do ông Trần Văn Th điều khiển là giáo viên chở theo anh Vũ Mạnh N và anh Vũ Quang H1 đi tập lái xe nhưng ông Th không cho vượt . Thấy vậy Q điều khiển xe ô tô vượt lên để chặn chiếc xe ô tô ông Th dừng lại để nói chuyện, Q cầm một chiếc gậy ba khúc làm bằng kim loại đường kính 28mm, chiều dài gậy khi chưa rút ra là 24cm, rút ra được dài nhất là 63cm, ông Th cầm nửa viên gạch chỉ xuống xe có xảy ra cãi nhau . Trong lúc cãi nhau, ông Th cầm nửa viên gạch chỉ ném xuống rìa đường. Thấy Q và ông Th cãi nhau, anh N và H 1 xuống xe can ngăn ôm Q. Lúc này, Trần Thế H là người quen của Q điều khiển xe mô tô đi ngang qua thấy Q tay đang cầm một chiếc gậy ba khúc bằng kim loại đứng cãi nhau với ông Th nên đã lao vào dùng tay phải đấm 02 cái trúng mặt ông Th . Lúc này Q đẩy anh N và H ra , dùng tay phải cầm gậy ba khúc vụt một cái về phía ông Th, ông Th dơ tay trái lên đỡ trúng tay . Ông Th bỏ chạy được khoảng vài mét thì bị ngã , làm tuột chiếc giầy da bên chân phải đang đi. Q chạy đến dùng chân đạp và dùng tay phải cầm gậy kim loại vụt mấy cái vào lưng, ngực ông Th . Trần Thế H nhặt chiếc giầy của ông Th bị tuột dùng đế giầy cứng đập vào người ông Th mấy cái, ông Th vừa đứng dậy thì bị Q dùng gậy đánh vào người ngã xuống . Sau đó mọi người can ngăn nên Q và H đi về. Ông Th điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 23-3-2020 đến ngày 27-3-2020.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 2749 ngày 26-5-2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Kết quả chính xác định ông Trần Văn Th bị đa chấn thương phần mềm, chấn thương ngực kín đã được điều trị. Hiện để lại các thương tích sau: Sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước nhỏ không ảnh hưởng chức năng; gãy cung bên các xương sườn V, VI, VII, VIII bên phải, can liền tốt; tổn thương màng phổi phải không phẫu thuật, không để lại di chứng; tổn thương nhu mô phổi phải, để lại dải sơ cũ thùy dưới; tay phải không còn dấu vết thương tích, không để lại di chứng. Đối chiếu với Bảng 1 -Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế , xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Văn Th như sau : Sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước nhỏ, không ảnh hưởng chức năng : 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và

Mục I.1, Chương 8); gãy cung bên các xương sườn V , VI, VII, VIII bên phải , can liền tốt : mỗi xương sườn 02% (áp dụng Mục II .1, Chương 3); tổn thương màng phổi phải , không phẫu thuật , không để lại di chứng : 03% (áp dụng mục III.1 Chương 3); tổn thương nhu mô phổi phải , để lại dải xơ cũ thùy dưới : 10% (áp dụng Mục IV.1, Chương 3). Do tổn thương đường vỡ nhỏ chí nh mũi bên trái không được thể hiện trong hồ sơ bệnh án , nên không có cơ sở xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể . Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ của ông Trần Văn Th tại thời điểm giám định lại là 20%. Các tổn thương trên cơ thể ông Trần Văn Th do vật tày gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 105/2020/HS-ST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố C đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 17, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Q 33 tháng tù, bị cáo H 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/12/2020, bị cáo Lê Anh Q, Trần Thế H đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xuất trình biên lai nộp án phí sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Anh Q và Trần Thế H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (BLHS) là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng, đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội gây thiệt hại không lớn theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo tự nguyện nộp án phí sơ thẩm thể hiện sự ăn năn, hối cải. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng Điều 54 BLHS, xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề. Do vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo Q, Hiển. Xử phạt bị cáo Lê Anh Q từ 15 đến 18 tháng tù, bị cáo Trần Thế H từ 12 đến 15 tháng tù. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của các bị cáo Lê Anh Q, Trần Thế H trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 23-3-2020, tại khu vực ngã ba Thủy thuộc khu dân cư số 5, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, do mâu thuẫn trong việc tham gia giao thông, Lê Anh Q đã sử dụng gậy ba khúc bằng kim loại dài 63cm, đường kính 28mm, Trần Thế H sử dụng một chiếc giầy có đế cứng đánh vào vùng lưng, bụng, ngực và tay ông Trần Văn Th. Hậu quả ông Th bị tổn hại 20% sức khỏe. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Anh Q và Trần Thế H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh các bị cáo không kháng cáo và VKSND không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Q, H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Các bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự và được cấp sơ thẩm đánh giá đúng vai trò đồng phạm, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; bố đẻ bị cáo Q là bệnh binh, nên cả hai bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải và đã bồi thường cho ông Th 100.000.000 đồng, ông Th có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo Q, ngày 24-9-2013 Tòa án nhân dân thị xã C xử 34 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa). Bị cáo H có 01 tiền sự đã bị Công an thành phố Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 201 ngày 07-5-2014 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt 1.500.000đ (bị cáo đã nhận được quyết định, chưa thi hành), nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian là phù hợp. Tuy nhiên xét tại cấp phúc thẩm, các bị cáo tự nguyện nộp án phí sơ thẩm thể hiện sự ăn năn, hối cải và thái độ chấp hành pháp luật của các bị cáo. Cả hai bị cáo Q, H đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, nên áp dụng Điều 54 BLHS, xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giảm một phần hình phạt cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, cũng đủ tác dụng giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo Q, H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Anh Q, Trần Thế H; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 105/2020/HSST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố C về phần hình phạt đối với các bị cáo Lê Anh Q, Trần Thế H.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Anh Q (tên gọi khác S) 14 (Mười bốn) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Thế H 12 (Mười hai) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Anh Q và Trần Thế H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/4/2021)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND TP. C;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA TP. C;
- VKSND TP. C;
- Chi cục THADS TP. C;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Yến